

VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 44/2024/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Quy định phí thăm quan một số di tích lịch sử, công trình văn hoá, bảo tàng
trên địa bàn thành phố Hà Nội**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 20

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản, quy
phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

*Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và
lệ phí;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của
Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội
đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26 tháng 11 năm 2021 của Bộ
Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29
tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm
quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc
Trung ương;*

Xét Tờ trình số 493/TTr-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Nghị quyết; Báo cáo thẩm tra số 135/BC-BVHXXH ngày 05 tháng 12 năm 2024 của Ban Văn hoá – Xã hội Hội đồng nhân dân Thành phố; Báo cáo tiếp thu, giải trình số 476/BC-UBND ngày 08 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố; Ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của đại biểu Hội đồng Nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định phí thăm quan một số di tích lịch sử, công trình văn hoá, bảo tàng trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

(Chi tiết tại phụ lục kèm theo)

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Giao Ủy ban Nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân Thành phố, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát quá trình thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam các cấp thành phố Hà Nội, các tổ chức chính trị - xã hội thành phố Hà Nội phối hợp tuyên truyền, tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết.

4. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật quy định viện dẫn tại Nghị định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản quy phạm pháp luật mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

5. Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khoá XVI, Kỳ họp thứ 20 thông qua ngày 10 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

PHỤ LỤC

**Quy định phí thăm quan một số di tích lịch sử,
công trình văn hoá, bảo tàng trên địa bàn Thành phố Hà Nội**
(Kèm theo Nghị quyết số 44/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024
của Hội đồng nhân dân Thành phố Hà Nội)

1. Quy định phí thăm quan một số di tích lịch sử, công trình văn hoá, bảo tàng trên địa bàn thành phố Hà Nội thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân Thành phố như sau:

a) Đối tượng nộp phí

Các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước thăm quan tại Bảo tàng Hà Nội và di tích số 22 Hàng Buồm, Ngôi nhà di sản số 87 Mã Mây.

b) Đối tượng miễn phí

Người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại khoản 1, Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật người khuyết tật.

Trẻ em: Người dưới 16 tuổi.

Trường hợp khó xác định là người dưới 16 tuổi thì chỉ cần có bất kỳ giấy tờ nào chứng minh được là người dưới 16 tuổi như: Giấy khai sinh, thẻ học sinh.

c) Đối tượng giảm 50% mức phí

Người khuyết tật đặc biệt nặng theo quy định tại khoản 1, Điều 11 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của luật người khuyết tật.

Người cao tuổi theo quy định tại Điều 2 Luật người cao tuổi là công dân Việt Nam từ đủ 60 tuổi trở lên có thẻ người cao tuổi (hoặc thẻ căn cước công dân/các loại giấy tờ khác chứng minh).

Học sinh, học viên, sinh viên từ 16 tuổi trở lên có thẻ học sinh, học viên, sinh viên do các trường thuộc hệ thống giáo dục quốc dân ở Việt Nam cấp.

Các đối tượng được hưởng chính sách ưu đãi hưởng thụ văn hoá (Trường hợp khó xác định thì chỉ cần có giấy xác nhận của UBND xã, phường, thị trấn nơi người đó cư trú), cụ thể:

Nhân dân ở các xã đặc biệt khó khăn miền núi và vùng sâu, vùng xa.

Người có công với cách mạng.

Người thuộc diện chính sách xã hội: Người tàn tật, người già cô đơn; các đối tượng được chăm sóc tại cơ sở bảo trợ xã hội; học sinh các trường phổ thông dân tộc nội trú.

Đối với người thuộc diện hưởng 02 trường hợp ưu đãi trên trở lên chỉ giảm 50% mức phí.

d) Thời gian không thu phí

Đối với Bảo tàng Hà Nội: Ngày Quốc tế Bảo tàng 18/5, Ngày Di sản văn hoá Việt Nam 23/11;

Đối với di tích số 22 Hàng Buồm và Ngôi nhà di sản số 87 Mã Mây: Ngày Di sản văn hoá Việt Nam 23/11.

e) Mức thu phí

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Mức thu phí (đồng)
1	Bảo tàng Hà Nội		
	Từ 01/01/2025	đồng/lượt/khách	30.000
	Từ 01/01/2026 (Sau khi dự án trưng bày hoàn thành)	đồng/lượt/khách	50.000
2	Di tích số 22 Hàng Buồm	đồng/lượt/khách	20.000
3	Ngôi nhà di sản số 87 Mã Mây	đồng/lượt/khách	20.000

f) Tổ chức thu phí

Tổ chức thu phí trực tiếp: Bảo tàng Hà Nội; Ban quản lý hồ Hoàn Kiếm và phố cổ Hà Nội.

g) Quản lý, sử dụng phí

TT	Đơn vị	Quản lý sử dụng	
		Tỷ lệ để lại cho đơn vị thu	Nộp ngân sách Nhà nước
1	Bảo tàng Hà Nội	90%	10%
2	Di tích số 22 Hàng Buồm	90%	10%
3	Ngôi nhà di sản số 87 Mã Mây	90%	10%

2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 01 năm 2025./.